TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày: 26/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Não Thiên Minh Trí.

Bà Bùi Thị Thanh Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. PHAN VĂN S, sinh năm: 1994 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 1, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Th (Chết) và bà Bùi Thị B; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bắt, tạm giữ ngày 04/02/2021 đến ngày 07/02/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

2. NGUYỄN HỮU N (Đen, Sài Gòn), sinh năm: 1992 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị H; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/4/2009 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, về tội "Chống người thi hành công vụ" và tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", đã xóa án tích. Ngày 27/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, về tội "Đánh bạc", đã xóa án tích; bị cáo bắt, tạm giữ ngày 04/02/2021 đến ngày 07/02/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Trịnh Quốc H, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

2. Anh Hồ N, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn L 2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Thôn L 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

4. Anh Trịnh Quốc H, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn L 1, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

5. Anh Kiều Văn T, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

6. Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn L 1, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

7. Anh Trần Vũ H, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện H, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

8. Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn S làm nghề biển tại xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Biết trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021, nhiều người có nhu cầu chơi đánh bạc nên S chuẩn bị 03 hột xúc sắc hình lập phương kích thước (2 x 2 x 2)cm, trên bề mặt xúc sắc có dán hình quả bầu, con cua, con tôm, con cá, con gà, con nai; 01 tấm bạt cao su kích thước (1,4 x 1,1)m, có dán hình quả bầu, con cua, con tôm, con cá, con gà, con nai; 01 chén nhôm, 01 dĩa nhôm và 02 ghế nhựa để làm công cụ xóc bầu cua.

Khoảng 09 giờ ngày 04 tháng 02 năm 2021, S mang các công cụ xóc bầu cua đến khu vực đường bê tông liên thôn thuộc thôn L 2, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận để đánh bạc. Hình thức đánh bạc như sau: S là người duy nhất cầm cái, đặt 03 con xúc xắc vào trong dĩa nhôm, lấy chén nhôm đậy kín lại, dùng tay xóc chén nhôm để cho các con xúc xắc thay đổi vị trí, xóc xong thì những người tham gia chơi sẽ đặt cược tiền vào các hình tương ứng trên mặt bạt cao su, khi người chơi đã đặt tiền xong, Sỉn mở nắp chén nhôm ra. Kết quả thắng thua như sau: Mặt trên của 03 con xúc xắc sẽ có 03 hình trong số các hình quả bầu, con cua, con tôm, con cá, con gà, con nai, người chơi đặt cược hình trùng với hình trên con xúc xắc là người thắng cược và thắng được bằng số tiền đã đặt cược, nếu mặt trên của 02 hoặc 03 con xúc xắc giống nhau thì thắng được số tiền gấp đôi, gấp ba lần số tiền mà người chơi đã đặt cược, người chơi không có hình tương ứng với hình đã đặt cược là người thua cược và thua số tiền đã đặt cược.

Trong quá trình chơi bầu cua, người chơi thắng cược thì S chung tiền, người chơi thua cuộc thì S thắng được số tiền mà người chơi đã đặt. Nếu một trong ba con xúc xắc bị chênh thì huề tiền (người chơi lấy tiền lên lại). Những người đặt tiền đánh bạc với S gồm có Nguyễn Hữu N; Trịnh Quốc H, sinh ngày 20/3/1997, trú tại

thôn L 1, xã C; Nguyễn Hữu V, sinh ngày 07/12/1995, trú tại thôn L 3, xã P; Trịnh Quốc H, sinh năm 1990, trú tại thôn L 1, xã P; Kiều Văn T, sinh ngày 09/8/1997, trú tại thôn T, xã M; Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 20/10/1992, trú tại thôn L 1, xã P; Trần Vũ H, sinh năm 1996, trú tại thôn C, xã P, huyện H; Nguyễn Hữu H, sinh ngày 02/4/1976, trú tại thôn L 1, xã C. Ngoài ra, còn có Hồ N, sinh ngày 05/10/1992, trú tại thôn L 2, xã P tham gia đánh bạc bằng hình thức đặt trực tiếp với S (nếu ván đó S thắng tiền thì N thắng, nếu S thua thì N thua, mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng).

Đến 12 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an huyện T bắt quả tang, tạm giữ trên chiếu bạc 50.000 đồng trong người các con bạc 27.985.000 đồng (Phan Văn S: 2.260.000 đồng, Nguyễn Hữu N: 2.925.000 đồng, Trịnh Quốc H: 6.430.000 đồng, Nguyễn Hữu H: 780.000 đồng, Nguyễn Hữu V: 12.450.000 đồng, Trịnh Quốc H: 2.440.000 đồng, Hồ N: 700.000 đồng) và một số công cụ, phương tiện khác liên quan đến hành vi đánh bạc. Ngoài ra, quá trình bắt quả tang có một số đối tượng chạy thoát không xác định được nhân thân, lai lịch. Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc như sau: Phan Văn S 2.260.000 đồng, Nguyễn Hữu N 2.925.000 đồng, Trịnh Quốc H 1.430.000 đồng, Nguyễn Hữu H 780.000 đồng, Hồ N 700.000 đồng, Nguyễn Hữu V 450.000 đồng, Trịnh Quốc H 2.440.000 đồng, Kiều Văn T 200.000 đồng, Nguyễn Văn Nh 150.000 đồng (khi bắt quả tang, Nh vứt số tiền tại chiếu bạc bỏ chạy), Trần Vũ H: 100.000 đồng (đã thua hết). Như vậy, tổng số tiền đánh bạc theo quy định của pháp luật đối với các con bạc như sau: Phan Văn S 11.235.000 đồng, Nguyễn Hữu N 5.185.000 đồng, Trịnh Quốc H 3.690.000 đồng, Nguyễn Hữu H 3.040.000 đồng, Hồ N 2.960.000 đồng, Nguyễn Hữu V 2.710.000 đồng, Trịnh Quốc H 4.700.000 đồng, Kiều Văn T 2.460.000 đồng, Nguyễn Văn Nh 2.410.000 đồng, Trần Vũ H 2.360.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSTN ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Phan Văn S, Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Văn S phạm tội "Đánh bạc" và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) phạm tội "Đánh bạc" và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ (Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/02/2021 đến ngày 07/02/2021).

- Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Phan Văn S số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Phạt bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 dĩa nhôm đường kính 15,5cm; 01 chén nhôm đường kính 13cm; 01 hột xúc xắc dùng để xóc bầu cua dạng hình hộp vuông kích thước (02 x 02 x 02)cm; 01 tấm bạt cao su màu cam kích thước (1,4 x 1,1)m có dán hình bầu, tôm, cua, cá, gà, nai; 01 ghế nhựa màu vàng kích thước (21 x 21 x 15,5)cm; 01 ghế nhựa màu đỏ kích thước (21 x 21 x 15,5)cm. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 11.235.000 đồng.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phan Văn S, Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 04/02/2021 tại thôn L 2, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, các bị cáo đã tham gia đánh bạc với hình thức xóc bầu cua được ăn thua bằng tiền (Tiền Việt Nam). Tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc tính theo quy định của pháp luật, cụ thể: Bị cáo S là 11.235.000đ *(Mười một triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng)*; bị cáo N là 5.185.000đ *(Năm triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng).*

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau: Bị cáo Phan Văn S là người chuẩn bị các công cụ đánh bạc và là người trực tiếp cầm cái để các con bạc khác tham gia đánh bạc; bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) là người trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Sỉn.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và gây ảnh hưởng xấu đến dư luận trong nhân dân nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo Phan Văn S, Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phan Văn S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) thành khẩn khai báo; các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo Phan Văn S có nhân thân tốt; bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) có nhân thân xấu.

Qua xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách và cải tạo không giam giữ để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện tốt bản thân mình là phù hợp với quy định tại Điều 65; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc là 11.235.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) dĩa nhôm đường kính 15,5cm; 01 (Một) chén nhôm đường kính 13cm; 01 (Một) hột xúc xắc dùng để xóc bầu cua dạng hình hộp vuông kích thước (02 x 02 x 02)cm; 01 (Một) tấm bạt cao su màu cam kích thước (1,4 x 1,1)m có dán hình bầu, tôm, cua, cá, gà, nai; 01 (Một) ghế nhựa màu vàng kích thước (21 x 21 x 15,5)cm; 01 (Một) ghế nhựa màu đỏ kích thước (21 x 21 x 15,5)cm.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại cho anh Nguyễn Thành T 01 (Một) xe mô tô Suzuki Raider biển kiểm soát 85E1-123.34; trả lại cho anh Kiều Văn T 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda SH150i biển kiểm soát 85E1-214.66; trả lại cho anh Nguyễn Hữu V 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu trắng, số tiền 12.000.000 đồng; trả lại cho anh Trịnh Quốc H 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 85R1-089.97, số tiền 5.000.000 đồng; trả lại cho anh Trịnh Quốc H 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh; trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu N 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phám màu đen xám; trả lại cho anh Nguyễn Hữu H 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; trả lại cho anh Hồ N 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Star light bàn phím màu đen; trả lại cho bị cáo Phan Văn S 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 màu xám; trả lại cho anh Trần Vũ H 01 (Một) xe mô tô hiệu Suzuki RGV biển kiểm soát 85B1-258.79. Đây là tài sản không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với Trịnh Quốc H, Nguyễn Hữu H, Hồ N, Nguyễn Hữu V, Trịnh Quốc H, Kiều Văn T, Nguyễn Văn Nh, Trần Vũ H là những người tham gia đánh bạc nhưng số tiền không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an huyện T không khởi tố, chuyển xử lý hành chính là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn S phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt Xử phạt bị cáo Phan Văn S 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/5/2021). Giao bị cáo Phan Văn S cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Phan Văn S số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được tính trừ vào 03 (Ba) ngày tạm giữ bằng 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) phải chấp hành hình phạt 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) cho Ủy ban nhân Dân Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn).

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Số tiền 11.235.000đ *(Mười một triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng)* (Theo Ủy nhiệm chi số: 01, Lập ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện T).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) dĩa nhôm đường kính 15,5cm; 01 (Một) chén nhôm đường kính 13cm; 01 (Một) hột xúc xắc dùng để xóc bầu cua dạng hình hộp

vuông kích thước (02 x 02 x 02)cm; 01 (Một) tấm bạt cao su màu cam kích thước (1,4 x 1,1)m có dán hình bầu, tôm, cua, cá, gà, nai; 01 (Một) ghế nhựa màu vàng kích thước (21 x 21 x 15,5)cm; 01 (Một) ghế nhựa màu đỏ kích thước (21 x 21 x 15,5)cm (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan Văn S, Nguyễn Hữu N (Đen, Sài Gòn) mỗi người phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 26/5/2021).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Phan Văn S)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến